

Số: 343/BC-VKS

Cà Mau, ngày 14 tháng 11 năm 2019

## BÁO CÁO

### Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau về kết quả công tác kiểm sát năm 2019 và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 (Số liệu từ ngày 01/11/2018 đến ngày 31/10/2019)

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, Nghị quyết và Kế hoạch của Tỉnh ủy, Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác kiểm sát năm 2019. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả công tác kiểm sát năm 2019 đạt được như sau:

#### I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Năm 2019, tình hình quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật tiếp tục được đẩy mạnh trên nhiều lĩnh vực. Từ đó số vụ phát hiện khởi tố 729 vụ/ 954 bị can, (giảm 6,8% về số vụ và 3,2% số bị can) so với năm 2018. Tuy nhiên, tình hình tội phạm vẫn còn diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm còn gia tăng. Qua các vụ án đã khởi tố điều tra, khái quát tình hình tội phạm như sau:

- **Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia:** Chưa phát hiện và khởi tố.
- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** Phát hiện và khởi tố 06 vụ/08 bị can (tăng 03 vụ nhưng giảm 05 bị can) so với năm 2018. Các vụ án khởi tố là tội tham ô tài sản, đưa hối lộ, nhận hối lộ và giả mạo trong công tác<sup>1</sup>.
- **Tội phạm về xâm phạm sở hữu, trật tự quản lý kinh tế:** Phát hiện và khởi tố 311 vụ/381 bị can (giảm 50 vụ/63 bị can) so với năm 2018. Trong đó tập trung nhiều là tội trộm cắp tài sản khởi tố 205 vụ/253 bị can, chiếm tỷ lệ 66% số vụ khởi tố (giảm 45 vụ/57 bị can); tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản khởi tố 43 vụ/49 bị can, chiếm tỷ lệ 13,8% (bằng số vụ nhưng tăng 15 bị can)<sup>2</sup>; tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản khởi tố 21 vụ/18 bị can (giảm 01 vụ/03 bị can); tội cướp tài sản khởi tố 15 vụ/21 bị can (tăng 02 vụ nhưng giảm 06 bị can); tội cướp giật tài sản khởi tố 10 vụ/13 bị can (bằng số vụ và bị can)<sup>3</sup>.

<sup>1</sup>. Đáng lưu ý là vụ tham ô tài sản xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hải huyện Trần Văn Thời do Kế toán UBND xã chiếm dụng trên 570 triệu tiền quỹ Quốc phòng AN; tiền đối ứng trong dân xây dựng lộ giao thông nông thôn, Trụ sở văn hóa.

<sup>2</sup>. Đáng lưu ý là vụ Võ Hồng Đào lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Thị trấn Thới Bình huyện Thới Bình, đối tượng lợi dụng mạng xã hội như Zalo, Facebook để làm quen và thuê người gia công làm chuỗi hạt, dây đeo tay, màn rèm để lấy tiền đặt cọc của người gia công, chiếm đoạt trên 63 tỷ đồng.

<sup>3</sup>. Đáng lưu ý là vụ cướp giật xảy ra tại các tiệm vàng tại thành phố Cà Mau. Đối tượng dùng thủ đoạn đến các tiệm vàng hỏi mua dây chuyền có trọng lượng từ 01 lượng trở lên, khi các chủ tiệm đưa vàng cho xem thì cướp giật và bỏ chạy.

- **Tội phạm xâm phạm trật tự an toàn xã hội:** Phát hiện và khởi tố 285 vụ/418 bị can (giảm 46 vụ/ 10 bị can) so với năm 2018. Trong đó tập trung nhiều là tội cố ý gây thương tích khởi tố 121 vụ/160 bị can, chiếm tỷ lệ 42,4% (giảm 30 vụ/06 bị can); tội vi phạm quy định về tham gia giao thông khởi tố 49 vụ/49 bị can, chiếm tỷ lệ 17,2% (bằng số vụ nhưng giảm 03 bị can). Một số tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng khởi tố giảm hơn, như tội giết người đã khởi tố 08 vụ/06 bị can (giảm 14 vụ/16 bị can); tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi khởi tố 15 vụ/13 bị can (bằng số vụ nhưng giảm 02 bị can)<sup>4</sup>.

- **Tội phạm về ma túy:** Đã phát hiện và khởi tố 127 vụ/147 bị can (tăng 40 vụ/46 bị can) so với năm 2018. Các vụ án đã khởi tố đều là các tội tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy<sup>5</sup>.

- **Tội xâm phạm hoạt động tư pháp:** Chưa phát hiện và khởi tố.

Nguyên nhân dẫn đến tội phạm giảm là do Cấp ủy, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong công tác phòng, chống tội phạm; sự hưởng ứng của quần chúng nhân dân trong việc nâng cao cảnh giác, phát hiện, tố giác tội phạm, cùng với sự quyết tâm của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác đấu tranh, triệt phá các hành vi phạm tội để đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm. Đối với tội phạm về ma túy gia tăng, nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý đối tượng, địa bàn, khu dân cư một số nơi chưa chặt chẽ; việc phối hợp giữa gia đình, chính quyền và đoàn thể trong quản lý, giáo dục, tạo việc làm cho người sau khi chấp hành xong cơ sở giáo dục hoặc chấp hành xong hình phạt tù ở một số địa phương chưa tốt.

Để phòng ngừa, hạn chế tội phạm về ma túy, một số Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đã tập hợp các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm và kiến nghị đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có biện pháp chỉ đạo phòng ngừa loại tội phạm này.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

### 1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục thực hiện thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT của Liên ngành Trung ương và các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố (gọi tắt là tin báo); chủ động phân công Kiểm sát viên đề ra yêu cầu xác minh 100% các tin báo do Cơ quan điều tra tiếp nhận và giải quyết. Kết quả đã xử lý 1281/1424 tin (giảm 53 tin), đạt tỉ lệ 90%. Trực tiếp kiểm sát 12 lượt Cơ quan điều tra trong việc tiếp nhận giải quyết tin báo. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã ban hành 09 kiến nghị yêu cầu Thủ trưởng Cơ quan điều tra tăng cường chỉ đạo việc tiếp nhận, chuyển

<sup>4</sup>. Đáng lưu ý và vụ Hiếp dâm người dưới 16 tuổi xảy ra tại Thị trấn Sông Đốc huyện Trần Văn Thời. Do quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook đối tượng đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu với người dưới 13 tuổi.

<sup>5</sup>. Các vụ án ma túy mới khởi tố tập trung nhiều là TP Cà Mau 74 vụ/79 bị can; huyện Trần Văn Thời 18 vụ/20 bị can; Ngọc Hiển, Phú Tân cùng 05 vụ/06 bị can...

giao tin báo và khắc phục các vi phạm còn tồn tại. Đã được Cơ quan điều tra tiếp thu<sup>6</sup>.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã nâng cao trách nhiệm, đảm bảo có căn cứ trong việc phê chuẩn các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, kịp thời phát hiện hủy bỏ và không phê chuẩn 23 quyết định tố tụng<sup>7</sup>. Từ đó, chất lượng công tác bắt tạm giữ, tạm giam và khởi tố được nâng cao hơn, số người bắt, tạm giữ đã khởi tố hình sự 312/314 người, chiếm tỉ lệ 99,4%, vượt chỉ tiêu 5,4% cao hơn cùng kỳ 04%. Số bắt giữ xử lý hành chính 02 người, tỷ lệ 0,6%.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm; Chỉ thị số 06/CT-VKSTC của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về “*Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra*”. Chủ động phối hợp với các ngành tư pháp triển khai thực hiện các quy định mới theo các Thông tư liên tịch của Liên ngành Trung ương; tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06/CT-VKSTC, tập trung đề ra các giải pháp đổi mới nâng cao trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, tăng cường các biện pháp phòng chống oan sai và bỏ lọt tội phạm; kiểm sát chặt chẽ 100% các vụ án từ khi khởi tố và đề ra yêu cầu điều tra đối với từng vụ án; phối hợp thường xuyên với Cơ quan điều tra trong việc ghi lời khai, hỏi cung, khám xét... Để nâng cao trách nhiệm và đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án, đảm bảo các hoạt động điều tra tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Từ đó, chất lượng điều tra vụ án được nâng cao hơn, việc khởi tố điều tra đều đảm bảo có căn cứ, hạn chế việc khởi tố oan sai và bỏ lọt tội phạm. Kết quả năm 2019, Viện kiểm sát đã thụ lý án kết thúc điều tra 758 vụ/1068 bị can (tăng 15 vụ/36 bị can); đã giải quyết 697 vụ/968 bị can, đạt tỷ lệ 92% về số vụ và 90,06% về số bị can. Trong đó quyết định truy tố 694 vụ/963 bị can đạt tỉ lệ 99,5% về số vụ và số bị can so với số đã giải quyết; đình chỉ 02 vụ/04 bị can. Trong đó có 01 bị can đình chỉ do không phạm tội<sup>8</sup>. Án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng là 3%, giảm 0,1% so với năm 2018<sup>9</sup>.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự được Viện kiểm sát nhân dân hai cấp chú trọng. Chủ động phối hợp với Tòa án tổ chức 74 phiên tòa rút kinh nghiệm về kỹ năng thẩm vấn, tranh tụng, đối đáp và ứng xử của Kiểm sát viên nên chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử ngày càng nâng cao hơn. Tại các phiên tòa, đa số các Kiểm sát viên đã thực hiện tốt công tác ứng xử, tích cực, chủ động trong việc xét hỏi, luận tội và tranh tụng, góp phần cùng Tòa án đảm bảo việc xét xử dân chủ, khách quan. Năm 2019, Viện kiểm sát nhân

<sup>6</sup>. Các vi phạm chủ yếu ở cấp huyện như: Công an xã tiếp nhận tin báo chậm chuyển cho Cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra tiếp nhận tin báo không thông báo cho Viện kiểm sát, chậm phân công giải quyết, ra quyết định phân công chậm gửi cho Viện kiểm sát.

<sup>7</sup>. Hủy bỏ 01 quyết định khởi tố vụ án, 12 quyết định khởi tố bị can; không phê chuẩn bắt khẩn cấp 03 người; không gia hạn tạm giữ 02 người; không phê chuẩn lệnh tạm giam và bắt tạm giam 05 người.

<sup>8</sup>. Bị can Nguyễn Anh Duy bị khởi tố về tội cố ý gây thương tích, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đình chỉ do không phạm tội ngày 01.8.2019.

<sup>9</sup>. Viện kiểm sát trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra là 15 vụ, chiếm tỉ lệ 1,97%, Tòa án trả Viện kiểm sát chấp nhận là 08 vụ, chiếm tỉ lệ 1,02%.

dân hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 879 vụ/1223 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm. Trong đó có 01 bị cáo Tòa án sơ thẩm xét xử tuyên không phạm tội<sup>10</sup>. Qua kiểm sát xét xử, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã kháng nghị phúc thẩm 08 vụ/21 bị cáo (giảm 13 vụ/17 bị cáo), Tòa án đã xét xử 05 vụ/18 bị cáo, chấp nhận kháng nghị 03 vụ/15 bị cáo, đạt tỷ lệ 83,3% số bị cáo, vượt chỉ tiêu 13,3%, tăng 10,6% so với năm 2018.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án xác định 61 vụ án trọng điểm để điều tra truy tố và đưa ra xét xử 53 vụ án điểm, 04 vụ theo thủ tục rút gọn để tuyên truyền, giáo dục pháp luật, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Thông qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã ban hành hành 10 kiến nghị đến các cơ quan quản lý Nhà nước yêu cầu tăng cường công tác quản lý để phòng ngừa vi phạm và tội phạm<sup>11</sup>, 10 bản kiến nghị đến Cơ quan điều tra<sup>12</sup> và 06 bản kiến nghị đến Tòa án yêu cầu khắc phục các vi phạm<sup>13</sup>. Các kiến nghị của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân trong kiểm sát, giám sát việc chấp hành pháp luật về tạm giữ, tạm giam và giáo dục người chấp hành án phạt tù. Năm 2019, đã kiểm sát 36 lượt Nhà tạm giữ, 03 lượt Trại tạm giam và 02 lượt Trại giam Cái Tàu do Bộ Công an quản lý. Qua kiểm sát cho thấy công tác tạm giữ, tạm giam và giáo dục người chấp hành án phạt tù đã được thực hiện theo quy định ngày càng tốt hơn, các quyền và lợi ích của người bị tạm giữ, tạm giam và người đang chấp hành án phạt tù không bị pháp luật hạn chế đều được đảm bảo thực hiện. Tuy nhiên, qua kiểm sát đã phát hiện vẫn còn một số vi phạm, tồn tại Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã ban hành 16 kháng nghị, kiến nghị đến Tòa án cấp cao, Trưởng Nhà tạm giữ, Giám thị Trại tạm giam yêu cầu khắc phục các vi phạm còn tồn tại<sup>14</sup>. Các kháng nghị, kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Công tác kiểm sát thi hành án hình sự và kiểm sát việc quản lý, giáo dục người chấp hành án phạt tù. Đã kiểm sát 100% các bị án đưa ra thi hành án phạt tù có thời hạn, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; trực tiếp kiểm sát 10 Cơ quan Thi hành án, 57 Ủy ban nhân dân cấp xã về việc giám sát, giáo dục người chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ tại địa phương; yêu cầu Công an

---

<sup>10</sup>. Bị cáo Trương Ly Mít, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố về tội trộm cắp tài sản, ngày 12.9.2019 Tòa án huyện Đầm Dơi xét xử tuyên không phạm tội. Ngày 26.9.2019 Viện kiểm sát ND huyện đã kháng nghị phúc thẩm theo hướng có tội, hiện chưa xét xử phúc thẩm.

<sup>11</sup>. Có 10 kiến nghị đến Chủ tịch UBND huyện, Thị trấn về phòng ngừa tội phạm. Trong đó 5 kiến nghị về tội phạm ma túy; 1 kiến nghị về tội cố ý gây thương tích; 01 kiến nghị về tội trộm cắp TS; 01 kiến nghị về quản lý phương tiện giao thông...

<sup>12</sup>. Các vi phạm của CQĐT như không điều tra đầy đủ nội dung lý lịch bị can; khởi tố bị can không ghi rõ điều khoản; việc tổ chức nhận dạng không thông báo cho Viện kiểm sát để kiểm sát; không thực hiện đầy đủ yêu cầu của Viện kiểm sát...

<sup>13</sup>. Các vi phạm của Tòa án như không gửi quyết định phân công thẩm phán chủ tọa giải quyết vụ án cho Viện kiểm sát; vi phạm về thời hạn giải quyết vụ án...

<sup>14</sup>. Ban hành 02 kiến nghị Tòa án cấp cao chậm chuyển giao bản án để ra quyết định thi hành án; 05 kháng nghị, 09 kiến nghị đến Nhà tạm giữ, Trại tạm giam vi phạm trong việc thực hiện việc tuần tra canh gác còn sơ hở để người bị tạm giam tự sát, đánh nhau, mang vật cấm vào buồng giam; thực hiện chế độ thăm gặp thân nhân của người bị tạm giam chưa đúng...

áp giải 26 bị án, đã áp giải được 19 bị án đến chấp hành án; kiểm sát xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1354 phạm nhân; tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 39 phạm nhân; xét rút ngắn thời gian thử thách 30 bị án treo, 04 cải tạo không giam giữ. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã phát hiện và ban hành 07 kiến nghị, 67 Kết luận đến Cơ quan thi hành án, Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu khắc phục các vi phạm còn tồn tại<sup>15</sup>. Các kiến nghị của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Thực hiện Nghị quyết 96/2015/QH13 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp phòng chống oan sai và đảm bảo bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã chỉ đạo cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp nâng cao trách nhiệm trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, khắc phục không để xảy ra việc khởi tố xử lý oan sai; kịp thời giải quyết đơn thụ lý thuộc thẩm quyền. Kết quả năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp không thụ lý đơn mới, còn 03 đơn cũ của năm 2018 chuyển sang, đã được Viện kiểm sát đã giải quyết và bồi thường xong.

## **2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, thi hành án dân sự và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã sắp xếp tăng cường thêm Kiểm sát viên thực hiện công tác kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính; tổ chức lớp bồi dưỡng chuyên sâu cho 75 công chức về kỹ năng kiểm sát, giải quyết án; chủ động phối hợp với Tòa án tổ chức 43 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm. Từ đó các Kiểm sát viên nâng cao chất lượng trong việc nghiên cứu hồ sơ, kiểm sát chặt chẽ 100% thông báo thụ lý, bản án, quyết định của Tòa án; tham gia 1492 phiên tòa, phiên họp (*tăng 366 phiên tòa, phiên họp*) theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát, đạt tỉ lệ 100%; kiểm sát và tham gia 604 phiên họp áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án và 09 phiên họp xét lại (*tăng 171 phiên họp mới và giảm 03 phiên họp xét lại*) theo Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã kháng nghị 36 bản án theo thủ tục phúc thẩm (*số mới 26 kháng nghị, giảm 09 kháng nghị*). Tòa án đã xét xử và chấp nhận 14/17 kháng nghị phúc thẩm, đạt tỷ lệ 82,3%, vượt chỉ tiêu 2,3%; ban hành 11 kiến nghị đến Tòa án, Phòng lao động Thương binh và xã hội, Phòng Tư pháp huyện yêu cầu khắc phục các vi phạm<sup>16</sup>. Các kiến nghị của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tập trung kiểm sát chặt chẽ việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án; tăng cường trách nhiệm của Viện kiểm sát trong việc trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án, nâng cao chất lượng các cuộc kiểm sát trực tiếp và kiểm sát việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế, hoãn, miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án. Chủ động phối hợp với Cơ quan Thi

<sup>15</sup>. Cơ quan thi hành án để số người chấp hành án phạt tù tại Nhà tạm giữ vượt quá quy định; chậm chuyển hồ sơ người chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ cho UBND cấp xã giám sát, giáo dục; UBND cấp xã vi phạm trong việc không lập hồ sơ rút ngắn thời gian thử thách cho người chấp hành án đủ điều kiện.

<sup>16</sup>. 02 kiến nghị đến Phòng Tư pháp, 01 kiến nghị Phòng Lao động Thương binh và xã hội vi phạm trong việc lập hồ sơ không đầy đủ, chậm chuyển hồ sơ. 08 kiến nghị Tòa án vi phạm thời hạn xét xử, ...

hành án đầy nhanh tiến độ thi hành án nên đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Trong kỳ, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã phân công Kiểm sát viên trực tiếp xác minh 228 việc chưa có điều kiện thi hành. Kiểm sát việc cưỡng chế, kê biên, tiêu hủy tang vật, định giá tài sản 455 việc, kiểm sát trực tiếp 12 lượt Cơ quan thi hành án. Qua xác minh và kiểm sát đã ban hành 17 kiến nghị đến Tòa án, Cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu khắc phục các vi phạm<sup>17</sup>. Các kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp nâng cao hiệu quả tiếp công dân, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân; chủ động đối thoại, vận động, thuyết phục công dân để giải quyết, tháo gỡ triệt để khiếu kiện, bức xúc của nhân dân. Năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tiếp 306 lượt công dân (giảm 72 lượt), giải quyết 50/50 đơn, đạt tỉ lệ 100%, vượt chỉ tiêu 24,6%, cao hơn cùng kỳ 5,4%. Trực tiếp kiểm sát 05 cơ quan tư pháp; yêu cầu 09 Cơ quan tư pháp tự kiểm tra kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về tư pháp thuộc thẩm quyền, đã nhận được 07 thông báo kết quả tự kiểm tra giải quyết đơn. Qua kiểm sát Viện kiểm sát đã ban hành 01 kiến nghị và 05 kết luận yêu cầu cơ quan tư pháp khắc phục các vi phạm<sup>18</sup>, đã được tiếp thu.

### **3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội và các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp**

Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội về cải cách tư pháp và Nghị quyết về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp; Nghị quyết số 65-NQ/BCSD ngày 04.5.2018 của Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao “*về việc rà soát điều chỉnh biên chế gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy làm việc của Viện kiểm sát nhân dân các cấp*”. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã rà soát để sắp xếp bộ máy tổ chức, kiện toàn công tác cán bộ, tiến hành đánh giá khối lượng công việc để phân bổ lại biên chế, điều động, luân chuyển cho phù hợp với tình hình, điều kiện của từng đơn vị. Tập trung triển khai, quán triệt cho đội ngũ Kiểm sát viên, công chức nắm vững các quy định mới của các Luật có hiệu lực trong năm 2019; đưa đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn 366 lượt công chức<sup>19</sup>; tổ chức Hội nghị tổng kết khâu đột phá về: “*Tăng cường, nâng cao chất lượng cán bộ nhằm không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm*”, đánh giá chất lượng đội ngũ công chức Viện kiểm sát nhân dân hai cấp trong 5 năm (2014-2018); thực hiện các quy trình thi tuyển, bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại chức vụ quản lý, chức danh tư pháp 30 đồng chí<sup>20</sup>; phân bổ lại biên chế, điều động, luân

<sup>17</sup>. 02 kiến nghị Tòa án trong việc chậm chuyển giao bản án cho Cơ quan Thi hành án. Cơ quan tư pháp vi phạm trong việc giải quyết đơn không gửi văn bản thông báo cho Viện kiểm sát để kiểm sát.

<sup>18</sup>. Cơ quan tư pháp vi phạm trong việc giải quyết đơn không gửi văn bản thông báo cho Viện kiểm sát để kiểm sát.

<sup>19</sup>. Đưa đi đào tạo bồi dưỡng 59 lượt công chức; tổ chức 02 lớp bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ giải quyết án hình sự, dân sự, hành chính cho 130 công chức và phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông tổ chức 04 lớp tập huấn triển khai phần mềm quản lý hồ sơ công việc liên thông cho 177 công chức

<sup>20</sup>. Bổ nhiệm mới 07 Kiểm sát viên; bổ nhiệm lại 8 KSV; bổ nhiệm mới chức vụ 05 đồng chí; bổ nhiệm lại chức vụ 10 đồng chí.

chuyên công tác bổ sung cho các đơn vị còn thiếu 10 đồng chí, đến nay các đơn vị đã đảm bảo được đội ngũ Kiểm sát viên để thực tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành, của địa phương, đáp ứng tốt các yêu cầu về cải cách tư pháp.

### **III. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Những kết quả đạt được**

Năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức, tập trung đào tạo bồi dưỡng, thi tuyển, bổ nhiệm để nâng cao chất lượng nguồn lực cán bộ của ngành; triển khai thực hiện tốt các quy định mới của pháp luật; tập trung thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Từ đó, hoạt động kiểm sát ngày càng được nâng cao hơn, việc khởi tố, điều tra, truy tố đều đảm bảo đúng thời hạn, đúng tội danh không để xảy ra việc bỏ lọt tội phạm; án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng đã được hạn chế; một số vụ án trọng điểm, phức tạp, được dư luận quan tâm đã được khởi tố, điều tra, truy tố và đưa ra xét xử nhanh góp phần tích cực vào việc đấu tranh phòng và chống tội phạm; chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa ngày càng tiến bộ; công tác kiểm sát hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp ngày càng chặt chẽ, các vi phạm trong hoạt động tư pháp đã được Viện kiểm sát phát hiện kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục kịp thời, góp phần quan trọng bảo đảm hoạt động tư pháp tuân thủ đúng pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền công dân được tôn trọng thực hiện. Quan hệ phối hợp với các Cấp ủy, Chính quyền địa phương và các Cơ quan tư pháp ngày càng được tăng cường, đã kiến nghị các giải pháp phòng ngừa tội phạm và giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp. Từ đó các mặt công tác đã đạt kết quả cao, nhiều chỉ tiêu đạt, vượt so với Nghị quyết của Quốc hội và Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao giao.

Nguyên nhân đạt được kết quả trên là do đơn vị đã bám sát Nghị quyết của Đảng của Quốc hội về cải cách tư pháp; Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các nhiệm vụ chính trị của địa phương để xây dựng chương trình, kế hoạch quán triệt sâu sát, kịp thời đến toàn thể công chức, viên chức của ngành. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy địa phương; sự giám sát của Hội đồng nhân dân; phối hợp chặt chẽ với các ngành tư pháp; tổ chức thực hiện nhiều giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng cán bộ, tăng cường thanh tra, kiểm tra, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn nghiệp vụ. Nội bộ đoàn kết, đội ngũ công chức luôn tận tụy với công việc, nỗ lực vượt khó, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### **2. Những hạn chế và thiếu sót**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp vẫn còn hạn chế như để xảy ra 01 trường hợp đình chỉ do không phạm tội và một số vụ án giải quyết còn chậm.

Nguyên nhân chủ yếu do ý thức, trách nhiệm của một số Kiểm sát viên còn hạn chế, chưa thực hiện đúng các quy chế nghiệp vụ của ngành, còn chủ quan trong việc nghiên cứu hồ sơ, đánh giá chứng cứ và những vấn đề cần chứng minh trong vụ án hình sự; quan hệ phối hợp công tác giữa Viện kiểm sát với các cơ quan tư pháp ở một số đơn vị chưa chặt chẽ, kịp thời. Những tồn tại hạn chế nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đang tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và đề ra giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

#### IV. DỰ KIẾN MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2020

Năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội về cải cách tư pháp; Chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; các Nghị quyết và chương trình công tác của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau năm 2020.

2. Tiến hành sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức một số đơn vị có tính chất tương đồng; đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo Nghị quyết 65-NQ/BCSD ngày 04.5.2018 của Ban Cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

3. Tổ chức triển khai, thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021”.

4. Tập trung rà soát giải quyết kịp thời các vụ án tham nhũng do Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Nội chính theo dõi chỉ đạo và các vụ án ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, các vụ án được dư luận quan tâm. Phối hợp với Tòa án tổ chức các phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng xét hỏi, tranh tụng.

5. Tổ chức các Hội nghị chuyên đề để nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ của Ngành và các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Quốc hội giao.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đổi mới nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Ngành.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp của các vị Đại biểu.

*(Kèm theo là phụ lục Thống kê công tác).*

#### Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Các đại biểu HĐND (b/c);
- BLD Viện;
- Lưu VP, VT.







36	- Số bị can VKS yêu cầu CQĐT bắt tạm giam	0	0	
37	Tr/đó : + Số bị can CQĐT đã bắt tạm giam	0	0	
38	<b>3. Số vụ Cơ quanĐT đề nghị truy tố</b>	<b>699</b>	<b>719</b>	<b>2.9</b>
39	Số bị can Cơ quanĐT đề nghị truy tố	976	1024	4.9
40	<b>4. Số vụ Cơ quanĐT ra QĐ đình chỉĐT</b>	<b>77</b>	<b>51</b>	<b>-33.8</b>
41	Số bị can Cơ quanĐT ra QĐ đình chỉĐT	34	17	-50.0
42	Tr/đó : + Số b/c CQĐT ra QĐ ĐCĐT do không phạm	1	0	
43	<b>5. Số vụ Cơ quanĐT ra QĐ tạm đình chỉĐT trong</b>	<b>117</b>	<b>64</b>	<b>-45.3</b>
44	Số bị can Cơ quanĐT ra QĐ tạm đình chỉĐT trong	63	40	-36.5
45	<b>6. Tổng số vụ VKS xử lý</b>	<b>743</b>	<b>758</b>	<b>2.0</b>
46	Tổng số bị can VKS phải xử lý	1032	1068	3.5
47	<b>7. Số vụ VKS truy tố</b>	<b>694</b>	<b>694</b>	<b>0.0</b>
48	Số bị can VKS truy tố	964	963	-0.1
49	<b>8. Số vụ VKS ra QĐ đình chỉ</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>0.0</b>
50	Số bị can VKS ra QĐ đình chỉ	2	4	
51	Tr/đó : + Số bị can VKS ra QĐĐC do không phạm tội	0	1	
52	<b>9. Số vụ VKS ra QĐ tạm đình chỉ trong kỳ</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	
53	Số bị can VKS ra QĐ tạm đình chỉ trong kỳ	2	1	
54	<b>10. Số vụ VKS trả hồ sơ cho Cơ quanĐT đểĐTBS</b>	<b>7</b>	<b>15</b>	
55	<b>11. Số kiến nghị của VKS trong hoạt động KSĐT</b>	<b>11</b>	<b>10</b>	
56	<b>12. Số kiến nghị phòng ngừa vi phạm tội phạm</b>	<b>12</b>	<b>10</b>	
57	<b>III. An trọng điểm đã xét xử</b>	<b>42</b>	<b>53</b>	
58	- Số vụ án xét xử VKS rút kinh nghiệm	71	74	
59	<b>IV. Kiểm sát xét xử sơ thẩm hình sự</b>			
60	- <b>Tổng số vụ Tòa án đã xét xử</b>	<b>685</b>	<b>686</b>	<b>0.1</b>
61	- Tổng số bị cáo tòa án đã xét xử	925	954	3.1
62	- Số bị cáo tòa án tuyên không phạm tội	0	1	
63	- Số vụ VKS cùng cấp kháng nghị PT	18	8	-55.6
64	- Số bị cáo VKS cùng cấp kháng nghị PT	35	21	-40.0
65	- Số vụ VKS cấp trên kháng nghị PT	3	0	
66	- Số bị cáo VKS cấp trên kháng nghị PT	3	0	
67	- Số vụ Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung vks chấp n	17	8	-52.9
68	- Số kiến nghị với Tòa án cùng cấp	6	6	0.0
69	<b>V. Kiểm sát xét xử phúc thẩm hình sự</b>			
70	- Số vụ Tòa án đã xét xử	126	193	53.2
71	- Số bị cáo tòa án đã xét xử	158	269	70.3
72	Tr/đó : + Số vụ đã quá hạn luật định	0	0	
73	+ Số vụ đã XX do VKS kháng nghị	17	5	-70.6
74	+ Số bị cáo đã XX do VKS kháng nghị	33	18	-45.5
75	+ Số vụ xử chấp nhận KN của VKS	14	3	-78.6
76	+ Số bị cáo xử chấp nhận kháng nghị của VKS	24	15	-37.5
77	+ Số vụ VKS đề nghị GĐT	0	0	
78	+ Số bị cáo VKS đề nghị GĐT	0	0	
79	- Số kiến nghị của VKS trong hoạt động XX PT	2	0	
80	<b>VII. Kiểm sát việc tạm giữ</b>			
81	- <b>Tổng số người bị tạm giữ</b>	<b>407</b>	<b>367</b>	<b>-9.8</b>
82	- Số đã giải quyết	405	362	-10.6
83	Tr/đó : + Khởi tố chuyên tạm giam	284	276	-2.8
84	+ Khởi tố áp dụng BPNC khác	35	31	-11.4

85	+ Số truy nã chuyên tạm giam	71	48	-32.4
86	- Số người trả tự do	15	7	
87	Tr/đó: + Do VKS không phê chuẩn gia hạn tạm giữ	11	2	
88	+ Do VKS không phê chuẩn bắt khẩn cấp	0	3	
89	- Số lần kiểm sát nhà tạm giữ	36	36	
90	<b>VIII. Kiểm sát việc tạm giam</b>			
91	- Tổng số người bị tạm giam	633	1027	62.2
92	- Tổng số đã giải quyết	306	722	135.9
93	- Số còn lại tạm giam	327	301	-8.0
94	- Số còn lại tạm giam đã quá hạn tạm giam :	0	0	
95	- Số lần kiểm sát trại tạm giam	3	3	0.0
96	- Số kháng nghị (có bản kháng nghị)	3	5	66.7
97	- Số kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong tạm g	9	11	22.2
98	<b>IX. Kiểm sát xét xử dân sự</b>			
99	<b>1. Kiểm sát xét xử sơ thẩm dân sự</b>			
100	- Số vụ VKS đã nhận được thông báo thụ lý	7400	8189	10.7
101	- Số bản án, QĐ VKS đã kiểm sát	6888	7652	11.1
102	- Số vụ Tòa án đã giải quyết	6563	7082	7.9
103	Tr/đó : + KSV tham gia phiên tòa	605	941	55.5
104	+ KSV tham gia phiên họp	56	44	-21.4
105	- Số vụ xét xử VKS rút kinh nghiệm	13	37	184.6
106	- Viện kiểm sát kiến nghị	9	7	-22.2
107	<b>2. Kiểm sát xét xử phúc thẩm dân sự</b>			
108	- Số vụ VKS đã nhận được thông báo thụ lý	383	459	19.8
109	- Số bản án, QĐ đã kiểm sát	1170	1373	17.4
110	- Số vụ do VKS kháng nghị	39	27	-30.8
111	- Số vụ Tòa án đã giải quyết	379	468	23.5
112	Tr/đó : + Số vụ KSV tham gia phiên tòa	341	426	24.9
113	+ Số vụ do VKS kháng nghị	20	13	-35.0
114	+ Số vụ xử chấp nhận kháng nghị của VKS	17	12	-29.4
115	+ Số vụ xử VKS báo cáo kháng nghị GĐT	5	5	0.0
116	<b>X. Kiểm sát xét xử án hành chính, KDTM, LĐ</b>			
117	<b>1. Kiểm sát xét xử sơ thẩm án hành chính, KDTM, LĐ</b>			
118	- Số vụ VKS đã nhận được thông báo thụ lý	140	124	-11.4
119	- Số bản án quyết định đã kiểm sát	168	120	-28.6
120	Tr/đó : + Số vụ Tòa án đưa ra xét xử	91	75	-17.6
121	+ Số vụ KSV tham gia phiên tòa	49	54	10.2
122	-Số việc tòa án mở phiên họp áp dụng BP xử lý HC	433	604	39.5
123	Tr/đó + Số vụ KSV tham gia phiên họp	433	604	39.5
124	- Số vụ xét xử VKS rút kinh nghiệm	6	6	
125	- Số vụ VKS kiến nghị	4	4	
126	<b>2. Kiểm sát xét xử phúc thẩm án hành chính, KDTM, LĐ</b>			
127	- Số vụ VKS đã nhận được thông báo thụ lý	56	26	-53.6
128	- Số bản án, QĐ đã kiểm sát	38	22	
129	- Số vụ do VKS kháng nghị	19	9	
130	- Số vụ Tòa án đã giải quyết	80	30	
131	Tr/đó : + Số vụ Tòa án đưa ra xét xử	77	27	
132	+ Số KSV tham gia phiên tòa	75	27	
133	- Số việc Tòa án mở phiên họp xét lại BP xử lý HC	12	9	



134	Tr/đó + Số vụ KSV tham gia phiên họp	12	9	
135	- Số vụ VKS kháng nghị	15	4	
136	+ Số vụ chấp nhận kháng nghị của VKS	14	2	
137	<b>XI. Kiểm sát thi hành án hình sự</b>			
138	<b>1. Hình phạt</b>			
139	- Tổng số án tử hình	3	3	
140	+ Đã thi hành	1	0	
141	+ Được giảm xuống tù chung thân	0	0	
142	+ Chưa thi hành	2	3	
143	- Tổng số tù có thời hạn	3088	3074	-1.3
144	- Số phạm nhân đã thi hành xong	1064	1066	0.2
145	- Được giảm chấp hành hình phạt	1516	1354	-10.7
146	- Số bị án còn đang chấp hành	2024	2008	-0.8
147	<b>2. Công tác kiểm sát</b>			
148	- Số bị án VKS yêu cầu TA ra QĐ thi hành án	0	0	
149	- Số bị án VKS yêu cầu CA ra QĐ truy nã	0	2	
150	- Số bị án VKS yêu cầu CA áp giải	3	26	
151	- Số đơn vị VKS trực tiếp KS	91	67	
152	- Số kháng nghị, kiến nghị riêng	8	7	
153	<b>XII. Kiểm sát thi hành án dân sự</b>			
154	<b>1. Số việc</b>			
155	- Số việc có điều kiện thi hành	16567	18078	
156	- Số việc đã thi hành xong	12567	12487	-0.6
157	<b>2. Hoạt động kiểm sát</b>			
158	- Số đơn vị VKS đã trực tiếp kiểm sát	13	12	
159	- Số kháng nghị được ban hành	0	0	
160	- Số kiến nghị ban hành	15	17	
161	<b>XIII. Kiểm sát việc khiếu nại, tố cáo</b>			
162	- Tổng số đơn phải giải quyết	75	50	-33.3
163	Tr/đó: + Đơn khiếu nại	74	50	-32.4
164	+ Đơn tố cáo	1	1	
165	- Số đơn đã giải quyết	71	50	-29.6
166	- Tổng số đơn vị đã kiểm sát	7	5	
167	- Tổng số đơn vị đã hoàn thành kiểm sát	7	5	
168	- Số kháng nghị, kiến nghị đã ban hành	0	1	
169	- Số lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo tại VKSND	306	234	-23.5
170	Tr/đó : + Số lượt người được Lãnh đạo VKSND tiếp	51	45	-11.8
171	<b>XIV. Công tác cán bộ</b>			
172	- Số cán bộ đưa đi đào tạo, bồi dưỡng	100	189	89.0
173	- Số cán bộ mới tuyển dụng	5	2	
174	- Số mới bổ nhiệm Kiểm sát viên	15	7	